

Số: 912/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CTCP**
- Địa chỉ trụ sở chính: 765A Nguyễn Văn Linh, Phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.38276923 Fax: 024.38276925 Email: ctmay10@garco10.com.vn
- Vốn điều lệ: 317.510.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: M10
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

6 tháng đầu năm 2025, Tổng công ty May 10 – CTCP đã tổ chức 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 31/05/2025 và ban hành Nghị quyết số: 585/NQ-ĐHĐCĐ2025 cùng ngày, nội dung cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	585/NQ-ĐHĐCĐ2025	31/05/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty May 10 – Công ty cổ phần

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT không điều hành	28/05/2010	
2	Ông Đặng Vũ Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT không điều hành	02/05/2020	
3	Ông Thân Đức Việt	Thành viên HĐQT, TGD	28/05/2010	
4	Ông Bạch Thăng Long	Thành viên HĐQT, P.TGD	02/05/2020	
5	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT, P.TGD	02/05/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Đức Giang	7/7	100%	
2	Ông Đặng Vũ Hùng	7/7	100%	
3	Ông Thân Đức Việt	7/7	100%	
4	Ông Bạch Thăng Long	7/7	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	7/7	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất nhằm chia sẻ diễn biến thị trường thế giới và trong nước, chính sách pháp luật mới của Quốc tế, Việt Nam ảnh hưởng đến ngành Dệt May cũng như xu hướng phát triển của ngành; đồng thời đưa ra những định hướng chiến lược thị trường phù hợp với hoạt động của Tổng công ty May 10 trong thời gian tiếp theo.

- HĐQT phân tích tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong 6 tháng đầu năm 2025: Sản lượng đặt hàng thấp hơn kỳ vọng, khách hàng chậm xác nhận đơn hàng, thay đổi liên tục về mẫu mã, tiêu chuẩn kỹ thuật, chính sách kiểm soát xuất nhập khẩu chặt chẽ hơn (đặc biệt liên quan đến lao động, môi trường...).

- HĐQT đã định hướng Ban điều hành:

+ Chủ động chiến lược đa dạng hóa thị trường, khách hàng, mặt hàng; hoàn thiện, định hình, sắp xếp lại mô hình quản lý các đơn vị phù hợp, thích ứng với biến động lao động, thị trường, khách hàng; tập trung các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, tăng trưởng, tiền lương để giữ lao động; đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công nghệ, đầu tư vào các chương trình phát triển bền vững, chuyển đổi xanh; quản trị và tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Rà soát, sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty phù hợp chiến lược phát triển, sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổng công ty, quy chế nội bộ về quản trị công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban Kiểm toán nội bộ Tổng công ty đã triển khai các hoạt động theo kế hoạch kiểm toán năm đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Ban KTNB đã tập trung vào công tác rà soát các văn bản quy chế, quy định của Tổng công ty nhằm đảm bảo phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật. Ngoài ra, Ban KTNB cũng thực hiện các cuộc kiểm toán chuyên đề theo kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm. Thông qua các cuộc kiểm toán, Ban KTNB đã kiến nghị Ban điều hành Tổng công ty quan tâm chỉ đạo khắc phục những điểm còn thiếu sót, tồn tại ở các đơn vị qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro và hệ thống kiểm soát nội bộ của Tổng công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng năm 2025:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 17 Quyết định và 5 Nghị quyết, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	16A/NQ-HĐQT	02/1/2025	Thông qua việc ký kết và thực hiện hợp đồng với các bên liên quan trong năm 2025	100%
2	197/NQ-HĐQT	6/3/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
3	198/QĐ-HĐQT	6/3/2025	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
4	199/QĐ-HĐQT	6/3/2025	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
5	203A/QĐ-HĐQT	6/3/2025	Ban hành Quy chế quản lý tài chính	100%
6	206A-QĐ-HĐQT	8/3/2025	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng quỹ khoa học công nghệ	100%
7	362/NQ-HĐQT	11/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng VCB Chương Dương	100%
8	464/QĐ-HĐQT	28/4/2025	Phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu PCCC-lắp đặt bổ sung hệ thống hút khói Công trình cải tạo nhà xưởng XN may Bim Sơn	100%
9	497/QĐ-HĐQT	5/5/2025	Khen thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành, Ban quan hệ cổ đông	100%
10	586/NQ-HĐQT	31/5/2025	Thông qua kết quả bầu chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030	100%
11	587/NQ-HĐQT	31/5/2025	Bổ nhiệm lại Ban điều hành Tổng công ty May 10 - CTCP nhiệm kỳ 2025-2030	100%
12	589/QĐ-HĐQT	31/5/2025	Bổ nhiệm Ông Thân Đức Việt giữ chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	590/QĐ-HĐQT	31/5/2025	Bổ nhiệm Ông Bạch Thăng Long giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%
14	591/QĐ-HĐQT	31/5/2025	Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Bích Thủy giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%
15	592/QĐ-HĐQT	31/5/2025	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Ánh Dương giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%
16	593/QĐ-HĐQT	31/5/2025	Bổ nhiệm Bà Phạm Bích Hồng giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%
17	594/QĐ-HĐQT	31/5/2025	Bổ nhiệm Ông Hoàng Thế Nhu giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%
18	595/QĐ-HĐQT	31/5/2025	Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Phương Thảo giữ chức vụ Giám đốc điều hành Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%
19	596/QĐ-HĐQT	31/5/2025	Bổ nhiệm Ông Hà Mạnh giữ chức vụ Giám đốc điều hành Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%
20	597/QĐ-HĐQT	31/5/2025	Bổ nhiệm Ông Trần Thanh Bình giữ chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%
21	598/QĐ-HĐQT	31/5/2025	Giao nhiệm vụ cho Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng kiêm nhiệm Thư ký HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%
22	692/QĐ-HĐQT	19/06/2025	Ban hành chức năng nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị	100%

1013
ÔNG
Y1
G T
PHÂN
N -

ye

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Thạch Thị Phong Huyền	Trưởng Ban kiểm soát	16/04/2019	31/05/2025	Cử nhân tài chính, Cử nhân kinh tế, chuyên ngành QTKD, Tài vụ XDCB
2	Bà Tạ Thu Hà	Trưởng Ban kiểm soát	16/04/2019		Cử nhân kinh tế, chuyên ngành TCKT
3	Bà Nguyễn Thị Nga	Ủy viên BKS	20/04/2024		Thạc sỹ chuyên ngành Kế toán, kiểm toán và phân tích
4	Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng	Ủy viên BKS	31/05/2025		Cử nhân Luật

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Thạch Thị Phong Huyền	1/2	50%	100%	Không còn là thành viên BKS từ 31/05/2025
2	Bà Tạ Thu Hà	2/2	100%	100%	

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
3	Bà Nguyễn Thị Nga	2/2	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng	1/2	50%	100%	Là thành viên BKS từ 31/5/2025

3. Hoạt động của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp trực tiếp của Hội đồng quản trị; Thực hiện giám sát hoạt động liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, cũng như đóng góp các ý kiến liên quan đến công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ liên quan đến hoạt động của Tổng công ty.
- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư thông qua:
 - + Thu thập, thẩm định các tài liệu và báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT năm 2024. Lập báo cáo của BKS về thẩm tra kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư và Báo cáo tài chính năm 2024 trình HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
 - + Thẩm định kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính quý 1 năm 2025, lập Báo cáo trình HĐQT.
- Tham gia kiện toàn văn kiện chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và Báo cáo thường niên năm 2024.
- Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp sơ kết, tổng kết của Tổng công ty, nắm bắt thông tin kịp thời để đánh giá về việc thực thi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT của Ban điều hành.
- Cảnh báo các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và tài chính.
- Xem xét, đánh giá tình hình thực hiện các khuyến nghị của BKS với Ban điều hành Tổng công ty.
- Tổ chức các phiên họp của Ban Kiểm soát.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ, kịp thời các biên bản, nghị quyết, quyết định cho Ban kiểm soát. Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và các hoạt động khác khi có yêu cầu.
- Ban kiểm soát đóng góp các ý kiến độc lập với HĐQT, Ban điều hành về công tác quản lý điều hành trên cơ sở kết quả kiểm tra.
- Giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ cộng tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng công ty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Thân Đức Việt	25/11/1974	Thạc sỹ QTKD	01/08/2009
2	Ông Bạch Thăng Long	28/03 /1967	Đại học	24/12/2013
3	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	22/02/1971	Đại học	01/08/2016
4	Ông Nguyễn Ánh Dương	02/05/1973	Đại học	01/08/2016
5	Bà Phạm Bích Hồng	15/11/1971	Đại học	01/11/2017
6	Ông Hoàng Thế Nhu	14/03/1971	Đại học	01/11/2017
7	Ông Hà Mạnh	06/09/1974	Đại học	22/09/2021
8	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	03/03/1982	Đại học	22/09/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Trần Thanh Bình	24/08/1976	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản trị Kinh doanh Cử nhân, chuyên ngành Tài chính tín dụng	18/10/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Tổng công ty đã tổ chức thành công nhiều khóa đào tạo cho các cán bộ quản lý trong toàn Tổng công ty, bao gồm các khóa:

- Phương pháp sử dụng, ứng dụng công cụ Chat GPT trong văn bản, Marketing & Phân tích dữ liệu
- Đào tạo chuyên sâu về Higg và dự án LEED
- Kỷ nguyên mới của truy xuất nguồn gốc và minh bạch hướng đến xu thế tiêu chuẩn phát triển bền vững.
- Nâng cao nhận thức về khả năng truy xuất nguồn gốc hàng dệt may
- Đào tạo về chuyển đổi số, phương pháp sử dụng AI trong công việc

VII. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty May 10 – CTCP và giao dịch của Tổng công ty với các bên liên quan:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Chi tiết theo phụ lục I đính kèm báo cáo
2. Giao dịch giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết theo phụ lục II đính kèm báo cáo
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có giao dịch
4. Giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng khác: Không có giao dịch

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết theo phụ lục III đính kèm báo cáo.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có giao dịch

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Đức Giang



PHỤ LỤC I

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY

(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2025)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Tổng công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tập đoàn Dệt may Việt Nam	Tổ chức nắm giữ 32,211% VDL của TCTy	15/12/2004			Cổ đông lớn
2	Vũ Đức Giang	Chủ tịch HĐQT	28/05/2010			
3	Đặng Vũ Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT	02/05/2020			
4	Thân Đức Việt	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	01/08/2009			
5	Bạch Thăng Long	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty	24/12/2013			
6	Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	01/08/2016			
7	Nguyễn Ánh Dương	Phó Tổng giám đốc	01/08/2016			
8	Phạm Bích Hồng	Phó Tổng giám đốc, Người được ủy quyền CBTT	01/04/2008			
9	Hoàng Thế Nhu	Phó Tổng giám đốc	01/11/2017			
10	Nguyễn Thị Phương Thảo	Giám đốc điều hành	22/09/2021			
11	Hà Mạnh	Giám đốc điều hành	22/09/2021			
12	Trần Thanh Bình	Kế toán trưởng	18/10/2023			
13	Thạch Thị Phong Huyền	Trưởng Ban kiểm soát	16/04/2019	31/05/2025	Thôi không tham gia BKS	
14	Tạ Thu Hà	Trưởng Ban kiểm soát	16/04/2019			Giữ chức vụ Trưởng BKS từ 31/5/2025
15	Nguyễn Thị Nga	Thành viên BKS	20/04/2024			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Tổng công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
16	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Thời trang May 10		05/01/2021			Công ty con - 100% vốn
17	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Thành viên BKS	31/05/2025			



PHỤ LỤC II

GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY MAY 10 VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty 6 tháng năm 2025)

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
1	Tập đoàn Dệt may Việt Nam	Cổ đông lớn/Tổ chức liên quan của Ông Đặng Vũ Hùng – thành viên HĐQT	0100100008 cấp ngày 06/10/2021 tại Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội	25 Bà Triệu, phường Cửa Nam, TP.Hà Nội	T1-T6/2025	Mua hàng hóa dịch vụ	0	
					T1-T6/2025	Bán hàng hóa dịch vụ	7.608.725.630	
2	Công ty cổ phần quốc tế Phong Phú	Tổ chức liên quan của Ông Đặng Vũ Hùng – thành viên HĐQT	0304995318 cấp ngày 19/04/2007 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh	48 Đường Tăng Nhơn Phú, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	T1-T6/2025	Bán hàng hóa dịch vụ	2.526.852	
3	Công ty cổ phần may Nam Định	Tổ chức liên quan của Bà Nguyễn Thị Nga là thành viên BKS	0600328515 cấp ngày 03/01/2004 tại Phòng Đăng ký Kinh doanh tỉnh Nam Định	Khu A, lô H1 + H5 đường Phạm Ngũ Lão, khu Công nghiệp Hòa Xá, Phường Thành Nam, Tỉnh Ninh Bình	T1-T6/2025	Mua hàng hóa dịch vụ	1.133.091.666	



PHỤ LỤC III
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty 6 tháng năm 2025)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Vũ Đức Giang		Chủ tịch HĐQT	1.509.296	4,753%	
1.01	Vũ Minh Đức					Em trai
1.02	Vũ Văn Dương					Em trai
1.03	Vũ Văn Phúc					Em trai
1.04	Vũ Văn Hải					Em trai
1.05	Trương Thị Hoa					Vợ
1.06	Vũ Thị Minh Khoa					Con gái
1.07	Vũ Thị Như Quỳnh			184.000	0,579%	Con gái
1.08	Vũ Đức Hoàng Nam					Con trai
1.09	Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến					Chủ tịch HĐQT
2	Đặng Vũ Hùng		Phó Chủ tịch HĐQT	0	0,000%	
2.01	Đặng Vũ Chư					Bố đẻ
2.02	Nguyễn Thị Uyên					Mẹ đẻ
2.03	Lại Thị Lan Anh					Vợ
2.04	Đặng Vũ Đức Anh					Con trai
2.05	Đặng Thị Thùy Anh					Con gái
2.06	Đặng Vũ Cường					Em trai
2.07	Phạm Ngọc Hân					Em dâu
2.08	Lại Bá Tụy					Bố vợ
2.09	Hồ Thị Hòa					Mẹ vợ
2.10	Tập Đoàn Dệt may Việt Nam			10.227.398	32,211%	Thành viên HĐQT
2.11	Công ty cổ phần dệt may Nha Trang					Chủ tịch HĐQT
2.12	Công ty cổ phần quốc tế Phong Phú					Chủ tịch HĐQT
2.13	Công ty cổ phần Vinatex Quốc tế					Chủ tịch HĐQT
2.14	Công ty cổ phần Sinnika Việt Nam					Chủ tịch HĐQT
3	Thân Đức Việt		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	672.240	2,117%	
3.01	Nguyễn Viết Hải					Bố vợ
3.02	Lê Thị Quý					Mẹ vợ
3.03	Nguyễn Thị Mỹ					Vợ

JR

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.04	Thân Đức Anh					Con trai
3.05	Thân Thùy Dung					Con gái
3.06	Thân Đức Thiện					Anh trai
4	Bạch Thăng Long		Thành viên HĐQT, P.Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty	377.584	1,189%	
4.01	Nguyễn Thị Cam					Mẹ vợ
4.02	Đỗ Thị Đoan			41.196	0,140%	Vợ
4.03	Bạch Minh Hương					Con gái
4.04	Bạch Minh Anh					Con gái
4.05	Bạch Tuyết Chinh					Chị gái
4.06	Nguyễn Ngọc Hòa					Anh rể
4.07	Bạch Ngọc Lân			10.209	0,032%	Em trai
4.08	Nguyễn Thị Huyền					Em dâu
4.09	Bạch Thị Ngọc Châm			12.678	0,039%	Em gái
4.10	Trần Hồng Nhiệm					Em rể
4.11	Bạch Ngọc Chi					Em gái
4.12	Đỗ Xuân Dân					Em rể
5	Nguyễn Thị Bích Thủy		Thành viên HĐQT, P.Tổng giám đốc	160.441	0,505%	
5.01	Nguyễn Thị Hoài					Mẹ đẻ
5.02	Nguyễn Phú Lực					Bố chồng
5.03	Dương Thị Nguyệt					Mẹ chồng
5.04	Nguyễn Phú Chiến			63.180	0,210%	Chồng
5.05	Nguyễn Quỳnh Mai					Con gái
5.06	Nguyễn Quỳnh Anh					Con gái
5.07	Vũ Tiến Ngọc					Con rể
5.08	Nguyễn Ngọc Nghĩa					Em trai
5.09	Nguyễn Thị Mùi					Em gái
5.10	Lê Văn Tùng					Em rể
5.11	Hoàng Thị Hà					Em dâu
6	Nguyễn Ánh Dương		Phó Tổng giám đốc	211.680	0,667%	
6.01	Nguyễn Hồng Ánh					Bố đẻ
6.02	Nguyễn Thị Trôi					Mẹ đẻ
6.03	Lê Đức Dục					Bố vợ
6.04	Nguyễn Thị Thịnh					Mẹ vợ
6.05	Lê Thị Bích Hạnh					Vợ
6.06	Nguyễn Lê					Con gái

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Thiên Hương					
6.07	Nguyễn Lê Minh Đức					Con trai
6.08	Nguyễn Hồng Khương					Anh trai
6.09	Nguyễn Minh Phương					Em trai
6.10	Trần Thị Ngọc Hà					Em dâu
6.11	Bùi Thị Hường					Chị dâu
7	Phạm Bích Hồng		P.Tổng giám đốc, Người được ủy quyền CBTT	912.180	2,873%	
7.01	Phạm Minh Thư					Bố đẻ
7.02	Vũ Thị Huệ					Mẹ đẻ
7.03	Nguyễn Văn Tiểu					Bố chồng
7.04	Nguyễn Thị Tráng					Mẹ chồng
7.05	Nguyễn Văn Thành			373.606	1,177%	Chồng
7.06	Nguyễn Thúy Hằng					Con gái
7.07	Nguyễn Bá Linh					Con rể
7.08	Nguyễn Minh Tâm					Con trai
7.09	Phạm Thị Thu			25.245	0,079%	Em gái
7.10	Phạm Thị Hường			14.400	0,045%	Em gái
7.11	Phạm Đức Minh			30.816	0,097%	Em trai
7.12	Nguyễn Văn Lâm					Em rể
7.13	Phạm Văn Tiến					Em rể
7.14	Vũ Thị Thúy Hằng					Em dâu
8	Hoàng Thế Nhu		Phó Tổng giám đốc	182.640	0,575%	
8.01	Hoàng Thị Trai					Mẹ đẻ
8.02	Nguyễn Văn Định					Bố vợ
8.03	Lê Thị Lan					Mẹ vợ
8.04	Nguyễn Thị Thu Hà			26.364	0,083%	Vợ
8.05	Hoàng Thế Quang					Con trai
8.06	Hoàng Anh Dũng					Anh trai
8.07	Hoàng Thị Thi					Chị dâu
8.08	Hoàng Thị Lê Yến					Chị gái
8.09	Đỗ Ngọc Giám					Anh rể
8.10	Hoàng Thị Nhung					Chị gái
8.11	Hoàng Văn Xoái					Anh rể
8.12	Hoàng Thị Vân					Chị gái
8.13	Hoàng Văn Trung					Anh rể
8.14	Hoàng Thế Ân					Anh trai
8.15	Bùi Thị Thúy					Chị dâu
8.16	Hoàng Đình Tráng					Em trai

0130
CÔNG T
AY 10
ING TY
PHÂN
IÊN - TP

Handwritten signature

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.17	Quách Thị Danh					Em dâu
8.18	Hoàng Thị Kim Liên					Em gái
8.19	Bùi Nam Chung					Em rể
9	Nguyễn Thị Phương Thảo		Giám đốc điều hành	66.487	0,209%	
9.01	Lưu Thị Hoa					Mẹ đẻ
9.02	Đào Hồng Toàn					Mẹ chồng
9.03	Phạm Thái Hà					Chồng
9.04	Phạm Tuệ Linh					Con gái
9.05	Phạm Bình Minh					Con trai
9.06	Nguyễn Phú Chiến					Em trai
9.07	Nguyễn Thị Thùy Duong					Em dâu
10	Hà Mạnh		Giám đốc điều hành	88.153	0,278%	
10.01	Đỗ Thị Nhận					Mẹ đẻ
10.02	Nguyễn Hữu Đàm					Bố vợ
10.03	Vũ Thị Nam					Mẹ vợ
10.04	Nguyễn Thị Thu Hà					Vợ
10.05	Hà Minh Châu					Con gái
10.06	Hà Khôi Nguyên					Con trai
10.07	Hà Minh					Anh trai
10.08	Hà Chí Thanh					Em trai
10.09	Bùi Thị Tuyết Mai					Chị dâu
10.10	Nguyễn Thị Tuyết					Em dâu
11	Trần Thanh Bình		Kế toán trưởng	49.517	0,156%	
11.01	Trần Tiến Luận					Bố đẻ
11.02	Lê Thị Hạnh					Mẹ đẻ
11.03	Vũ Duy Sang					Bố vợ
11.04	Nguyễn Thị Sâm					Mẹ vợ
11.05	Vũ Thị Thanh Bình					Vợ
11.06	Trần Vũ Nhật Linh					Con gái
11.07	Trần Vũ Minh Anh					Con gái
11.08	Trần Quốc Khánh					Anh trai
11.09	Nguyễn Thu Bắc					Chị dâu
11.10	Trần Quốc Thanh					Anh trai
11.11	Vũ Thị Hương Giang					Chị dâu
12	Tạ Thu Hà		Trưởng Ban kiểm soát	42.012	0,132%	
12.01	Tạ Văn Long					Bố đẻ
12.02	Phan Thị Kim Oanh					Mẹ đẻ
12.03	Lê Văn Hường					Bố chồng

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12.04	Lê Thị Bưởi					Mẹ chồng
12.05	Lê Quang Hưng			19.129	0,060%	Chồng
12.06	Lê Ngân Thảo					Con gái
12.07	Lê Huy Bách					Con trai
12.08	Tạ Đặng Hùng					Em trai
12.09	Đinh Thị Xuân					Em dâu
13	Nguyễn Thị Nga		Thành viên Ban kiểm soát	0	0,000%	
13.01	Nguyễn Thanh Mai					Bố đẻ
13.02	Lại Thị Phan					Mẹ đẻ
13.03	Nguyễn Quốc An					Chồng
13.04	Nguyễn Trúc Linh					Con gái
13.05	Nguyễn Minh Nhật					Con trai
13.06	Nguyễn Văn Ninh					Bố chồng
13.07	Đinh Thị Thoại					Mẹ chồng
13.08	Nguyễn Thị Dung					Chị gái
13.09	Nguyễn Tiến Dũng					Anh rể
13.10	Nguyễn Tiến Dũng					Anh trai
13.11	Khiếu Thị Thanh Hòa					Chị dâu
13.12	Công ty cổ phần – Tổng công ty May Đáp Cầu					Thành viên HĐQT
13.13	Công ty cổ phần May Nam Định					Thành viên BKS
14	Nguyễn Thị Thúy Hong			5.052	0,016%	
14.01	Nguyễn Thế Hải					Bố đẻ
14.02	Phạm Thị Hường					Mẹ đẻ
14.03	Nguyễn Quang Học					Bố chồng
14.04	Nguyễn Thị Xuân Dung					Mẹ chồng
14.05	Nguyễn Quang Hưng					Chồng
14.06	Nguyễn Hà My					Con gái
14.07	Nguyễn Quang Minh					Con trai
14.08	Nguyễn Thế Công					Em trai